

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2019/HS-ST
Ngày 15 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nhuận.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 298/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao N, sinh năm 1982, tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị H (chết); bị cáo có vợ tên Phạm Ngọc T và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Thị Đ, sinh năm: 1985, nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: 7/14 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

2.3. Người làm chứng:

Ông Hà Văn C, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/5/2019, Nguyễn Cao N trên đường đi bộ về phòng trọ của mình, khi đi đến trước Công ty Giang Sơn, khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì thấy bà T đang cầm chiếc điện thoại di động hiệp Oppo A37F đi bộ từ trong hẻm dãy nhà trọ địa chỉ số 3/14 khu phố Bình

Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đi ra. Lúc này, N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên nên đi bộ theo sau lưng bà Đ, lợi dụng khi bà Đ chăm chú bấm điện thoại thì N tiếp cận và nhanh chóng dùng tay phải giật chiếc điện thoại bà Đ đang cầm trên tay rồi bỏ chạy. N chạy được khoảng 500 mét thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật giao cho Công an phường Bình Chuẩn lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản ngày 23/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37F mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.000.000 đồng.

Cáo trạng số 314/CT-VKS-TA ngày 04/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao N về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Cao N mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu nên không yêu cầu xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cao N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/5/2019, tại khu vực Công ty Giang Sơn, khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương khi thấy bà Thị Đ đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37F thì N dùng tay phải giật chiếc điện thoại bà Đ đang cầm trên tay rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, nên bị cáo cố ý phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A37F trị giá 3.000.000 đồng đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 171; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao N phạm tội Cướp giật tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Cao N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ